

BÌNH PHƯỚC

15 NĂM
MỘT CHẶNG ĐƯỜNG



BÌNH PHƯỚC 01-01-2012

BÌNH PHƯỚC
15 năm
một chặng đường
01-01-1997 - 01-01-2012





BÌNH PHƯỚC
15 năm
một chặng đường

- ▶ Tin yêu, trân trọng và tự hào
- ▶ Xây dựng hệ thống chính trị
- ▶ Phát triển kinh tế
- ▶ Văn hóa - Xã hội
- ▶ Quốc phòng - An ninh
- ▶ Triển vọng





CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Trương Tấn Thiệu

Giang Văn Khoa - Nguyễn Huy Phong

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BIÊN TẬP

Nguyễn Quang Toàn

Diệp Viên - Lê Văn Quang

Phan Văn Đông - Phan Văn Thảo

Tô Văn Hoàng - Nguyễn Nguyên Nhân

TRÌNH BÀY

Nguyễn Viết Huyện

Huỳnh Thế Phương

Tiến Quang - Như Nam

ẢNH TƯ LIỆU CỦA

Các sở, ban, ngành, đoàn thể;

Các phóng viên, nghệ sĩ nhiếp ảnh trong và ngoài tỉnh.



LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Nghị quyết kỳ họp lần thứ 10, Quốc hội khóa IX, tỉnh Bình Phước được tái lập từ ngày 01-01-1997 và đến nay đã tròn 15 năm.

So với chiều dài mấy ngàn năm lịch sử của dân tộc thì 15 năm chỉ là một khoảnh khắc, song chính trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, Đảng bộ cùng quân và dân Bình Phước đã tạo được bước tiến kỳ diệu với những thành quả đáng tự hào. Năm 2003, lực lượng vũ trang và nhân dân Bình Phước vinh dự được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Năm 2006, Bình Phước vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì. Năm 2011, kỷ niệm 15 năm tái lập tỉnh, Bình Phước vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất. Đây là sự khẳng định và tôn vinh những thành tựu to lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Phước trong thời gian qua.

Kỷ niệm 15 năm ngày tái lập tỉnh, được sự chấp thuận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo ngày lễ lớn của tỉnh quyết định xuất bản cuốn sách ảnh “Bình Phước - 15 năm một chặng đường”. Cuốn sách ghi lại hình ảnh những thành tựu trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh... đồng thời cũng là minh chứng cho sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà trong 15 năm qua.

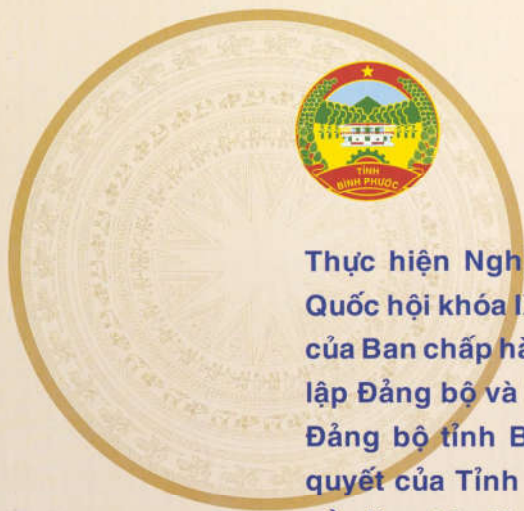
Mong rằng, cuốn sách sẽ giúp cho các đồng chí, đồng bào hiểu rõ hơn, sâu hơn về quê hương và con người Bình Phước giàu truyền thống: “Anh dũng trong đấu tranh, kiên cường trong lao động sản xuất”. Đó là mục đích của việc xuất bản cuốn sách này.

Do thời gian có hạn, việc tập hợp hình ảnh, thông tin và tư liệu chưa được đầy đủ nên tập sách chắc chắn còn có những hạn chế. Ban biên tập rất mong các đồng chí, bạn đọc thông cảm và đóng góp những ý kiến thiết thực để chúng tôi chỉnh sửa, bổ sung trong lần tái bản tới.

Xin chân thành cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP





**Thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 10 -
Quốc hội khóa IX, Quyết định 119/QĐNS
của Ban chấp hành Trung ương về thành
lập Đảng bộ và Ban chấp hành lâm thời
Đảng bộ tỉnh Bình Phước và các Nghị
quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Sông Bé
về việc chia tách tỉnh. Ngày 01/01/1997
tỉnh Bình Phước chính thức được thành
lập..."**

(Báo cáo Ban chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh lần VI (1997 - 2000))



10 THÀNH TỰU NỔI BẬT QUA 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Thứ nhất: Tiềm năng, thế mạnh của tỉnh được khai thác hiệu quả. Nền kinh tế ngày càng phát triển cao - cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng.

Khi được tái lập (1997), Bình Phước là một trong những tỉnh nghèo của cả nước, kinh tế chủ yếu là nông, lâm nghiệp chiếm hơn 70%. Công nghiệp - thương mại - dịch vụ quá nhỏ bé, cơ sở hạ tầng thấp kém...

Đến nay (2011) nền kinh tế thực sự chuyển mình, có tính bức phá: Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 1997-2011 đạt 12,33%, đây là mức tăng trưởng cao trong điều kiện thời tiết thường xuyên diễn biến phức tạp bất lợi cho sản xuất nông nghiệp và kinh tế thế giới, trong nước có nhiều biến động, suy giảm.

Cơ cấu kinh tế đã chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản từ 73,12% năm 1997, đến nay giảm còn 44,73%; công nghiệp - xây dựng năm 1997 là 3,9%, đến nay là 28,74%; dịch vụ năm 1997 là 22,9%, đến nay là 26,53%.

Tiềm năng, lợi thế về đất đai được khai thác có hiệu quả. Nông, lâm, thủy sản từ chỗ sản xuất nhỏ lẻ, tự cung tự cấp, phục vụ mục tiêu xóa đói giảm nghèo... nay đã trở thành sản xuất hàng hóa, xuất khẩu, quy mô lớn, hàng hóa xuất khẩu chủ yếu của tỉnh là: Cao su, hạt điều, hạt tiêu, linh kiện điện tử, mặt bàn gỗ... và đã có mặt trên 50 quốc gia. Kim ngạch xuất khẩu năm 1997 là 33.309 USD, đến năm 2011 là 687.209 triệu USD. Toàn tỉnh có gần 5.000 trang trại - Bình Phước đã trở thành "thủ phủ" của cây cao su, cây điều với diện tích 203.418 ha cao su và 147.502 ha cây điều.

Từ chỗ toàn tỉnh không có khu công nghiệp nào nhưng do có chính sách ưu đãi, thông thoáng, tạo môi trường sạch, thuận lợi cho các nhà đầu tư nên dù tỉnh không có điều kiện địa lý thuận lợi như các tỉnh khác trong khu vực nhưng đến nay đã có 8 khu công nghiệp, trong đó có 04 khu công nghiệp và 01 khu kinh tế cửa khẩu đi vào hoạt động hiệu quả. Năm 1997 chỉ có 31 doanh nghiệp đăng ký với số vốn hơn 27 tỷ VNĐ, đến nay đã có 3.280 doanh nghiệp hoạt động với số vốn đăng ký 22.737 tỷ VNĐ, tăng 105,8 lần về số doanh nghiệp và 836 lần về số vốn đăng ký so với năm 1997.

Thứ hai: Thu ngân sách Nhà nước và GDP bình quân đầu người ngày càng tăng cao, các nhu cầu chi cơ bản được đảm bảo.

Khi mới tách tỉnh, thu ngân sách chỉ đạt 176 tỷ VNĐ, đến nay đã đạt 3.500 tỷ VNĐ, tốc độ tăng thu bình quân hàng năm gần 14%. Năm 2008, Bình Phước đã gia nhập vào "Câu lạc bộ 1.000 tỷ" của cả nước.

GDP bình quân đầu người theo giá thực tế năm 1997 là 2,6 triệu VNĐ (tương đương 197 USD). Năm 2011 đạt 27,28 triệu VNĐ (tương đương 1.296 USD), tăng hơn 10 lần so năm 1997.

Thứ ba: Kết cấu hạ tầng, đặc biệt là đường giao thông và điện lưới quốc gia được đầu tư mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, làm thay đổi diện mạo của tỉnh.

Khi mới tái lập, kết cấu hạ tầng rất thấp kém. Giao thông đi lại rất khó khăn và chưa được mở rộng, đường quốc lộ 13 và 14, đường tỉnh quản lý xuống cấp trầm trọng,



đường huyện, xã chủ yếu là đường đất “nắng bụi, mưa lầy”. Điện lưới quốc gia mới chỉ đến được trung tâm các xã với hơn 20% hộ dân có điện. Trước tình hình đó tỉnh đã xác định: Muốn phát triển đi lên thì đường và điện chính là cơ sở, là tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội nên phải được quan tâm đầu tư thích đáng. Do đó, trong những năm đầu, tỉnh đã tiến hành quy hoạch hệ thống giao thông chính và điện lưới quốc gia, khi chưa có điều kiện thì giải tỏa mở rộng, khi có điều kiện thì đầu tư nâng cấp nhựa hóa. Đến nay, toàn tỉnh đã có 493 tuyến đường với chiều dài hơn 4.400 km, trong đó quốc lộ 13, 14 đã nhựa hóa 100% và hiện đang tiếp tục nâng cấp mở rộng, đường tỉnh nhựa hóa 96,53%; 94% số xã đã có đường nhựa đến trung tâm xã, hệ thống giao thông kết nối với các tỉnh giáp biên Campuchia, các tỉnh trong vùng và các địa phương trong tỉnh hiện nay rất thuận lợi. Điện lưới quốc gia đã có trên 91% số hộ dân được sử dụng, có 85% tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh.

Là một tỉnh nghèo, miền núi, biên giới... nguồn vốn đầu tư từ ngân sách rất hạn hẹp, việc kêu gọi đầu tư bằng các hình thức rất khó khăn vì chậm thu hồi vốn nhưng đến nay đã đạt được những kết quả trên. Điều này cho thấy chủ trương hết sức đúng đắn, năng động sáng tạo của tỉnh, thành tựu trên là hết sức có ý nghĩa vì chính đường và điện đã góp phần quan trọng trong việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.

Thứ tư: Chính sách an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả. Đặc biệt công tác xóa đói giảm nghèo, ổn định di dân tự do đạt nhiều kết quả quan trọng, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao.

Là một tỉnh có số lượng dân di cư tự do cao gần 20.000 hộ, số dân này hầu hết đều nghèo và là người dân tộc thiểu số, sinh sống chủ yếu làm thuê và phá rừng làm rẫy, gây hậu quả nghiêm trọng về tài nguyên rừng. Đến nay bằng nhiều giải pháp, đặc biệt năm 2007 tỉnh đã đề ra chương trình đột phá về giải quyết di dân tự do, ổn định dân cư gắn với bảo vệ rừng, phát triển kinh tế rừng, chăn nuôi đại gia súc, nhờ đó đến nay tỉnh đã cơ bản ổn định được số dân di cư tự do, đời sống số dân này ngày càng ổn định.

Năm 1997, toàn tỉnh còn hơn 17,82% hộ đói nghèo (22.991 hộ), đến năm 2000 cơ bản xóa được hộ đói, đến

nay hộ nghèo giảm xuống còn 6,94% theo chuẩn mới năm 2011 của Chính phủ (15.827 hộ), đã đưa được 25/43 xã ra khỏi danh sách xã nghèo đặc biệt khó khăn. Hàng năm bằng nhiều nguồn lực, toàn tỉnh xây dựng được hàng ngàn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết cho người nghèo. Trong giai đoạn từ 2001-2011, toàn tỉnh đã xây dựng 14.873 nhà tình thương cho người nghèo, trong đó có 5.347 nhà do UBMTTQ và các hội, đoàn thể, lực lượng vũ trang trong tỉnh vận động xây tặng. Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện tốt các chính sách về tín dụng ưu đãi, về y tế giáo dục, công tác khuyến nông, lâm, ngư... nên đã góp phần quan trọng làm cho tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm. Đặc biệt, tỉnh đã quy hoạch trồng được gần 4.000 ha cao su để xây dựng quỹ an sinh xã hội, đây là cơ sở để thực hiện việc xóa nghèo bền vững. Ngoài ra, công tác đào tạo nghề cũng đạt kết quả khá tốt. Trong giai đoạn 2005 - 2011 đã đào tạo nghề được 34.057 lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 18,7% năm 2005 lên 30% vào năm 2011. Công tác đền ơn đáp nghĩa được đặc biệt quan tâm. Đến nay, hầu hết các gia đình chính sách đều có mức sống khá hơn so với mức sống trung bình ở khu dân cư, không còn hộ nghèo. 15 năm qua, đã xây dựng được 847 nhà tình nghĩa, tặng 250 sổ tiết kiệm, đã tìm kiếm cất bốc và an táng tại các nghĩa trang liệt sĩ trong tỉnh được 9.546 mộ liệt sĩ, trong đó có 2.149 liệt sĩ là chiến sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia được an táng tại nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh.

Thứ năm: Giáo dục - Đào tạo và Y tế có nhiều tiến bộ vượt bậc, góp phần quan trọng vào việc đào tạo nguồn nhân lực nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài và chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Từ chỗ thiếu hàng nghìn giáo viên, hàng trăm phòng học trong thời điểm tỉnh mới tái lập - đến nay, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về số lượng đã có 11.687 giáo viên nên đã đáp ứng được yêu cầu, về chất lượng đã được chuẩn hóa, trường lớp, trang thiết bị trường học được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa, cơ bản xóa được phòng học tranh tre, tạm bợ... có 35 trường đạt chuẩn quốc gia. Mạng lưới trường lớp được qui hoạch và phát triển khá tập trung, kể cả các điểm lẻ, vùng sâu, vùng xa đáp ứng

nhu cầu phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh. Năm 1998, tỉnh được công nhận xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, đến năm 2009 tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Toàn tỉnh hiện có 436 trường học các cấp với tổng số trên 217.000 học sinh. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp mỗi năm mỗi tầng, năm học 2009 - 2010 tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 94,59%, hệ GDTX đạt 70,99%, số học sinh trúng tuyển vào các trường cao đẳng, đại học ngày càng nhiều, trong đó có nhiều em là dân tộc thiểu số. Nổi bật trường Chuyên Quang Trung nhiều năm liền luôn là trường được xếp vào top đầu các trường PTTH chất lượng cao trong cả nước. Năm 2011, trường là đơn vị dẫn đầu cả nước về điểm thi bình quân trong kỳ thi tuyển sinh đại học và đứng thứ 3/94 trường tham gia kỳ thi Olympic truyền thống 30/4.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân được quan tâm đầu tư phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Các bệnh viện tỉnh, huyện và xã được đầu tư nâng cấp, trang thiết bị từng bước được hiện đại. Đến nay, đã có 97/111 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, số bác sĩ/vận dân đạt 6 bác sĩ (năm 2007 có 2,07 bác sĩ/vận dân), có 21 giường bệnh/vận dân (năm 1997 chỉ có 8,73 giường bệnh/vận dân). Công tác phòng chống dịch bệnh, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được thực hiện tốt, chất lượng chẩn đoán và điều trị ngày càng tốt hơn.

Thứ sáu: Đời sống văn hóa tinh thần phát triển tương đối toàn diện và tương ứng với sự cải thiện đời sống vật chất của nhân dân.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được phát triển rộng và ngày càng đi vào chiều sâu đã đem lại nhiều kết quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và xây dựng hệ thống chính trị. Các hoạt động văn hóa ở cơ sở được khơi dậy, nhiều câu lạc bộ văn nghệ, thể thao được hình thành. Các lễ hội, nhất là các lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc S'tiêng, Khơme, M'Nông... được phục dựng. Là tỉnh có 41 dân tộc và đủ thành phần cư dân trong cả nước nên các hoạt động văn hóa văn nghệ ở cơ sở được tổ chức rất phong phú, đa dạng. Các di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh và quốc gia được trùng tu, xây dựng và phát

huy tác dụng giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Đến nay 100% thôn ấp đồng bào dân tộc có nhà văn hóa cộng đồng, có hệ thống truyền thanh. Hệ thống thông tin truyền thông được mở rộng đã cung cấp đa dạng các dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đã phủ sóng bảo đảm 100% hộ dân được nghe Đài Tiếng nói Việt Nam, xem được Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước và các tỉnh bạn. Bình quân số máy điện thoại đạt 143,73 thuê bao/100 dân, 18,85/100 dân sử dụng Internet.

Thứ bảy: Quốc phòng - An ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội bảo đảm - Quan hệ đối với các tỉnh Campuchia và Lào ngày càng phát triển tốt, chủ quyền an ninh biên giới được đảm bảo.

Lực lượng quân đội, công an, biên phòng, dân quân tự vệ không ngừng được củng cố, kiện toàn cả về số lượng và chất lượng, trình độ sẵn sàng chiến đấu được nâng cao và trưởng thành về mọi mặt. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu, trong đó tỷ lệ đảng viên, đoàn viên ngày càng tăng.

Tinh thần cảnh giác trước các âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao. Nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân... khu vực phòng thủ luôn được củng cố, phát triển. Chương trình mục tiêu "5 giảm" của tỉnh được triển khai thực hiện tích cực đã góp phần giảm đáng kể phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội...

Quan hệ hợp tác, giao lưu hữu nghị giữa tỉnh với các tỉnh giáp biên giới thuộc vương quốc Campuchia và một số tỉnh của Lào không ngừng được củng cố, tăng cường, và ngày càng phát triển tốt đẹp. Nhờ đó công tác phân giới, cắm mốc tuyến biên giới của tỉnh và công tác tìm kiếm, qui tập hài cốt liệt sỹ hy sinh trên chiến trường Campuchia được thực hiện rất thuận lợi và hiệu quả. Công tác phòng chống tội phạm, buôn lậu... trên tuyến biên giới được phối hợp thực hiện chặt chẽ, hiệu quả. Đồng thời, qua mối quan hệ tốt đẹp đó đã góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp của tỉnh và trong nước mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh tại Campuchia và Lào.



Thứ tám: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng trong tỉnh không ngừng được củng cố và nâng cao. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ tỉnh là nhân tố quyết định sự thắng lợi và phát triển của tỉnh qua 15 năm.

Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ tỉnh đã qua bốn nhiệm kỳ Đại hội. Mỗi một thời kỳ đã để lại dấu ấn hết sức đậm nét về năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị, tinh thần năng động sáng tạo của Tỉnh ủy và toàn Đảng bộ. Điều đó thể hiện qua mỗi giai đoạn, Tỉnh ủy đã vận dụng linh hoạt đường lối chính sách của Trung ương vào thực tế địa phương, chủ động xây dựng cơ chế, quyết định những chủ trương thiết thực cụ thể nên đã thực sự đi vào cuộc sống, được nhân dân tin tưởng và đồng tình ủng hộ. Nhất là giai đoạn đầu mới tái lập, với bao khó khăn chồng chất, Tỉnh ủy lâm thời đã tập trung lãnh đạo vừa nhanh chóng ổn định tư tưởng, tổ chức, bố trí cán bộ, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, vừa tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, củng cố hệ thống chính trị, lại vừa khẩn trương chuẩn bị các công việc cho Đại hội Đảng bộ tỉnh lần VI - Đại hội Đảng bộ đầu tiên của tỉnh mới tái lập. Giai đoạn này, tình hình kinh tế xã hội đã đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng, những kết quả này chính là cơ sở, là tiền đề thuận lợi cho sự phát triển nhanh, toàn diện ngày hôm nay.

Trong quá trình lãnh đạo, Tỉnh ủy luôn xác định: Phát triển kinh tế xã hội là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng chính đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt, quốc phòng an ninh là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên. Trong mỗi giai đoạn, ngoài những nghị quyết lãnh đạo toàn diện Tỉnh ủy còn ban hành những chương trình đột phá trên những lĩnh vực trọng tâm, cấp bách với tư tưởng chỉ đạo là phát triển nhanh, toàn diện theo hướng bền vững. Nhờ đó, từ một tỉnh nghèo với điểm xuất phát thấp với muôn vàn khó khăn, đến nay đã vững vàng đi lên theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, văn minh, giàu đẹp.

Những thành tựu to lớn của quá trình 15 năm xây dựng và phát triển đã khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, năng động, sáng tạo của Tỉnh ủy chính là nhân tố quyết định sự thắng lợi và phát triển của tỉnh nhà, biểu hiện rõ nét chính là những chủ trương chính sách của Tỉnh ủy đã ban hành. Qua thực tiễn đã chứng minh sự đúng đắn, sáng tạo, thể hiện rõ

“ý Đảng - lòng dân”, đó chính là sự nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, kỷ cương kỷ luật trong Đảng, sự đoàn kết thống nhất và sự tiên phong gương mẫu hết lòng vì sự nghiệp chung của từ lãnh đạo tỉnh đến đội ngũ cán bộ đảng viên. Đồng thời, qua đó tổ chức Đảng đã không ngừng lớn mạnh, từ chỗ chỉ có 356 tổ chức cơ sở Đảng với 8.448 đảng viên năm 1997, đến nay đã có 20 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, 668 tổ chức cơ sở Đảng, 23.515 đảng viên. Hàng năm, có trên 78% cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, trên 84% đảng viên đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thứ chín: Đội ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành, phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng.

Sau ngày tái lập, đội ngũ cán bộ trong tỉnh vừa thiếu về số lượng, vừa chưa ngang tầm nhiệm vụ, nhất là cán bộ các ban, ngành, đoàn thể tỉnh thiếu trầm trọng, thiếu an tâm công tác do được hình thành từ nhiều nguồn, nhiều nơi. Phần lớn đội ngũ cán bộ chưa đạt chuẩn, tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học, trên đại học rất ít chưa đầy 10%, trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên chưa đầy 5%.

Trong quá trình lãnh đạo, Tỉnh ủy luôn xác định: Việc xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực và phẩm chất là rất quan trọng, đóng vai trò quyết định trong công việc, là chìa khóa để quyết định việc ổn định và phát triển của tỉnh. Do đó trong mỗi giai đoạn, Tỉnh ủy luôn coi trọng việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ và thu hút nhân tài, nhất là giai đoạn đầu mới tách tỉnh, công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ được coi là nhiệm vụ trọng tâm cấp bách. Vì vậy, Tỉnh ủy trong từng giai đoạn đều có chủ trương, chính sách về đào tạo bồi dưỡng cán bộ và thu hút nguồn nhân lực. Đại hội VIII và IX của Đảng bộ đều ban hành chương trình đột phá về đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức và thu hút, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

Đến nay, toàn tỉnh có tổng số cán bộ, công chức, viên chức là 20.213 người. Trong đó: Tiến sĩ có 3 người, thạc sĩ 119 người, đại học cao đẳng 11.796 người, chiếm gần 60%, trình độ lý luận chính trị, cử nhân cao cấp 1.011 người, trung cấp 2.477 người, chiếm 20%. Cơ bản cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện đều đạt chuẩn, có 75% cán bộ chủ chốt cấp xã đạt chuẩn theo quy định. Công tác quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình, chất lượng và ngày càng đi vào nề

nếp, trong đó luôn quan tâm đến cán bộ trẻ, nữ. Tỷ lệ cán bộ trẻ, nữ trong cấp ủy, chính quyền các cấp đạt hơn 14%.

Thực tiễn qua 15 năm, đội ngũ cán bộ trong tỉnh từ chỗ thiếu và yếu. Đến nay ngày càng trưởng thành, phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, góp phần quan trọng trong sự phát triển đi lên vững chắc của tỉnh.

Thứ mười: Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và khối đại đoàn kết toàn dân được giữ vững và phát huy cao độ.

Là một tỉnh có nhiều thành phần dân tộc và tôn giáo, dân cư được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau trong tất cả các tỉnh thành, vùng miền trong cả nước. Mỗi dân tộc, mỗi vùng miền đều có những phong tục tập quán khác nhau, đội ngũ cán bộ cũng hội tụ nhiều cán bộ của cả nước qua các thời kỳ cách mạng từ kháng chiến đến đổi mới xây dựng đất nước. Do đó việc tạo được sự đoàn kết thống nhất trong đa dạng và phát huy được những phong tục tập quán tốt đẹp của từng dân tộc, từng vùng miền, nhằm xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc trên địa bàn tỉnh, làm cho đời sống vật chất và tinh thần của mọi người dân được cải thiện và ngày càng nâng cao là một nhiệm vụ hết sức nặng nề và khó khăn của Đảng bộ tỉnh.

Vì vậy Đảng bộ tỉnh luôn nhận thức sâu sắc đoàn kết là sức mạnh, là nhân tố quan trọng bảo đảm sự thành công của mọi nhiệm vụ cách mạng, nên trong quá trình lãnh đạo, tính lúc nào cũng coi trọng vấn đề đoàn kết thống nhất trong Đảng và trong nhân dân. Trong hoàn cảnh nào, thời điểm nào Tỉnh ủy, UBND tỉnh cũng luôn kiên trì thực hiện nghiêm túc chính sách đại đoàn kết dân tộc và tôn giáo của Đảng và nhà nước với những biện pháp linh hoạt, khôn khéo, tranh thủ sự đồng tình của nhân dân trong hoạch định các chủ trương chính sách phát triển kinh tế xã hội, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn gây chia rẽ của các thế lực thù địch.

Nhờ đó, qua 15 năm tái lập, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và nhân dân luôn được giữ vững và phát huy, các biểu hiện mất đoàn kết nội bộ đều được nhanh chóng xử lý nghiêm khắc, tình trạng phân biệt đối xử, kỳ thị dân tộc tôn giáo trong nhân dân hầu như không xảy ra, ngược lại sự đoàn kết thống nhất lại được phát huy cao độ trong từng cộng đồng dân cư, biểu hiện rõ nét qua các hoạt động cải

cách thủ tục hành chính, nêu cao tinh thần phục vụ và vì lợi ích của nhân dân của các cấp chính quyền, các hoạt động đa dạng phong phú của UBMTTQ và các hội, đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo, dân tộc ít người, người nghèo, người tàn tật, neo đơn... Con số 5.347 căn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, mái ấm công đoàn, mái ấm người nghèo nơi biên giới, nhà nghĩa tình đồng đội... do nhân dân đóng góp và trên 63 tỷ đồng quỹ vì người nghèo của UBMTTQ, hàng chục ngàn hũ gạo tình thương, heo đất cho người nghèo do các đoàn thể phát động, các bếp ăn vì bệnh nhân nghèo ở các bệnh viện tỉnh, huyện và hàng trăm ngàn cây giống do nhân dân tự giúp nhau xóa đói giảm nghèo và qua các lễ hội, văn hóa, thể dục thể thao của các dân tộc, các tôn giáo, các khu dân cư đã nói lên điều đó một cách chân thật.

Đây chính là thành công lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của tỉnh ta.

10 thành tựu nổi bật trên đây là kết quả của sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng, vượt qua mọi khó khăn thử thách của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Phước. Đạt được những thành tựu trên là nhờ có đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng; sự quan tâm của Trung ương Đảng, Chính phủ; sự giúp đỡ hỗ trợ có hiệu quả của các Bộ, Ban, Ngành Trung ương và các tỉnh, thành bạn. Đồng thời, đó cũng chính là sự kế thừa thành quả của các nhiệm kỳ trước; sự đoàn kết thống nhất và lãnh đạo năng động, sâu sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cấp ủy các cấp; sự quản lý điều hành năng động, sáng tạo, kiên quyết, chặt chẽ có hiệu quả cao của các cấp chính quyền; sự tích cực vận động nhân dân và xây dựng, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân của UBMTTQ và các hội, đoàn thể. Đặc biệt là sự đóng góp to lớn của cán bộ đảng viên và toàn thể nhân dân trong tỉnh trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Phát huy truyền thống cách mạng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trong giai đoạn mới, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân Bình Phước quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì một Bình Phước đổi mới, hội nhập và phát triển.

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chống đường

TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt đường

Đồng chí Nguyễn Minh Đức (bên trái) Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bình Dương và đồng chí Bùi Thanh Phong Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bình Phước đón nhận lẵng hoa của quân và dân thị xã Đồng Xoài tại lễ chào đón đoàn cán bộ Đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể về công tác tại Bình Phước.



Nhân dân Bình Phước chào đón đoàn cán bộ Đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể về nhận công tác tại tỉnh mới.





Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh về thăm và làm việc tại Bình Phước





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chứng đường



Đồng chí Võ Văn Kiệt - Ủy viên Bộ Chính trị
Thủ tướng Nước CHXHCN VN về thăm và làm việc tại Bình Phước năm 1997



Đồng chí Phan Văn Khải - Ủy viên Bộ Chính trị
Thủ tướng Nước CHXHCN VN về thăm và làm việc tại Bình Phước



Đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Ủy viên Bộ Chính trị
Chủ tịch Quốc hội về thăm và làm việc tại Bình Phước





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chứng đường



Đồng chí Trần Đức Lương
Ủy viên Bộ Chính trị - Chủ tịch Nước CHXHCN VN
về thăm và làm việc tại Bình Phước

THƯ VIỆN TỈNH
BÌNH PHƯỚC
ĐC/24







TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chúng ta

Đồng chí Nguyễn Minh Triết
Ủy viên Bộ Chính trị
Chủ tịch Nước CHXHCN VN
về thăm và làm việc tại Bình Phước







TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chống đường



Đồng chí Trương Tấn Sang - Ủy viên Bộ Chính trị
Chủ tịch Nước CHXHCN VN
về thăm và làm việc tại tỉnh Bình Phước



NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM



Đồng chí Nguyễn Tấn Dũng
Ủy viên Bộ Chính trị
Thủ tướng Nước CHXHCN VN
về thăm và làm việc
tại Bình Phước





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chứng đường



Đồng chí Trương Quang Được - Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị - Phó Chủ tịch Quốc hội Nước CHXHCN VN về thăm và làm việc tại Bình Phước



Đồng chí
Trương Mỹ Hoa -
Phó Chủ tịch Nước
CHXHCN VN về
thăm và làm việc tại
tỉnh Bình Phước





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chống đường



Đồng chí Nguyễn Thị Doan - Phó Chủ tịch Nước CHXHCN VN
về thăm và làm việc tại tỉnh Bình Phước





**Đồng chí Hà thị Khiết - Bí thư Trung ương Đảng
Trưởng Ban dân vận Trung ương về thăm và làm việc tại tỉnh Bình Phước**





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
một chặng đường



Đồng chí Phạm Thế Duyệt
Chủ tịch UBTW MTTQVN
đến thăm và làm việc tại tỉnh
Bình Phước





Đồng chí Hoàng Trung Hải - Phó Thủ tướng Chính phủ Nước CHXHCN VN về thăm và làm việc tại tỉnh Bình Phước



Đồng chí Vũ Văn Ninh - Phó Thủ tướng Chính phủ Nước CHXHCN VN về thăm và làm việc tại Công ty Cao su Phú Riềng và Công ty Cao su Sông Bé.





TIN YÊU - TRÂN TRỌNG - TỰ HÀO

BÌNH PHƯỚC
15 năm
mặt chứng đường



Tỉnh Bình Phước những năm đầu tái lập



XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ